

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 237/2022/HS-ST.

Ngày: 28/12/2022.

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Minh Trí.

2. Ông Mai Thanh Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:
Ông Trần Q Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 236/2022/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 236/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Võ Ngọc X, sinh năm 1992, tại Đồng Nai.

HKTT: ấp V. xã P, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Ngọc T, sinh năm 1962 và bà Đặng Thị T1, sinh năm 1968; Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có bốn anh chị em; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không có.

Tiền án: Ngày 05/02/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/10/2021.

Nhân thân: Ngày 12/7/2012 bị UBND huyện Nhơn Trạch ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng. Bị cáo X chấp hành xong quyết định ngày 01/7/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/7/2022 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Ngọc X là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 17 giờ ngày 28/7/2022, bị cáo X thuê xe mô tô chở khách của 01 người đàn ông chưa rõ nhân thân, chở đến khu vực phường Bình Hưng Hoà, quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh gặp tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 06 gói ma túy với giá 2.400.000 đồng. Bị cáo X mang về lấy một phần ma túy ra sử dụng, số còn cất trong túi áo khoác.

Khoảng 21 giờ ngày 29/7/2022, bị cáo X mặc áo khoác có cất giấu ma túy, điều khiển xe mô tô hiệu Air blade biển số 60H1-199.50 chở Võ Ngọc G (bạn gái X) đi xin việc làm. Đến 22 giờ cùng ngày, bị cáo X chở chị G đến khu vực giao nhau giữa đường Trần Phú với đường Nguyễn Ái Quốc thuộc Khu Công Nghiệp 3 Nhơn Trạch, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 1622/KL-KTHS ngày 05/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Mẫu tinh thể trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 5,0788gam, loại Methamphetamine....”.

Tại Kết luận giám định số 4357/KL-KTHS ngày 24/8/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Khẩu súng gửi giám định là súng mô hình, không bắn được, không phải là vũ khí quân dụng”.

* Vật chứng, tài sản thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Air blade biển số 60H1-199.50 trên xe có:
- + 01 cây kéo màu trắng và 01 cái cân mini để trong cốp xe;
- + 01 vật màu đen có hình giống súng để trên gác ba ga xe (đã được niêm phong có chữ ký của Võ Ngọc X, Võ Ngọc G, Đặng Thế Q và dấu tròn đỏ của công an Đoàn khu công nghiệp);

- 01 áo khoác màu đen của bị cáo X, trong túi áo có: 01 gói nylon kích thước 10x6cm bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng và 05 gói ma túy kích thước 03 x 01cm hàn kín hai đầu bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (đã được niêm phong có chữ ký của Võ Ngọc X, Võ Ngọc G, Đặng Thế Q và dấu tròn đỏ của công an Đoàn khu công nghiệp, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai – ký hiệu M).

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch bị cáo X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tình tiết, vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 227/CT-VKS-NT ngày 25/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố bị cáo Võ Ngọc X về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, và nhận thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, điều khiển hành vi, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội. Bị cáo Võ Ngọc X phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật

hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Võ Ngọc X mức án từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kéo màu trắng, 01 cân mi ni, 01 khẩu súng mô hình, 01 áo khoác màu đen và toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng: 5,0424 gam đã được niêm phong số 1622/KL-KTHS có chữ ký ghi tên Phan Đình H, Nguyễn Đình H1 và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

Đối với xe mô tô hiệu Honda Air blade biển số 60H1-199.50 là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Võ Ngọc D (anh trai bị cáo X) đã cho bị cáo X mượn xe đi công việc, do không biết bị cáo X sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả xe lại anh D.

Chị Võ Ngọc G đi cùng bị cáo X, do không biết việc bị cáo X mang theo ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với đối tượng tên B đã bán ma túy cho bị cáo Võ Ngọc X, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng; bị cáo không tranh luận, bào chữa về hành vi của mình; bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tình tiết, vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Ngọc X khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Vào lúc 22 giờ, ngày 29/7/2022 tại khu vực đường giao nhau giữa Trần Phú với đường Nguyễn Ái Quốc thuộc Khu Công Nghiệp 3 Nhơn Trạch, bị cáo X đã có hành vi tàng trữ 5,0788 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bản thân bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Ngọc X về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm

2017), nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố giấu trái phép trong người để sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại các điều 53, 69, 70 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng pháp luật của Nhà nước.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo nhận thức, cải tạo, giáo dục trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội, bên cạnh sự răn đe và phòng ngừa chung của chính sách pháp luật hình sự.

[3] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kéo màu trắng, 01 cân mi ni, 01 khẩu súng mô hình, 01 áo khoác màu đen và toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng: 5,0424 gam đã được niêm phong số 1622/KL-KTHS có chữ ký ghi tên Phan Đình H, Nguyễn Đình H1 và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

Đối với xe mô tô hiệu Honda Air blade biển số 60H1-199.50 là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Võ Ngọc D (anh trai bị cáo X) đã cho bị cáo X mượn xe đi công việc, do không biết bị cáo X sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả xe lại anh D là đúng quy định pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo Võ Ngọc X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Vấn đề khác:

Chị Võ Ngọc G đi cùng bị cáo X, do không biết việc bị cáo X mang theo ma túy nên không xem xét xử lý là đúng quy định pháp luật.

Đối với đối tượng tên B đã bán ma túy cho bị cáo Võ Ngọc X, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc X phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc X **07 (bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 30/7/2022.

Căn cứ Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kéo màu trắng, 01 cân mi ni, 01 khẩu súng mô hình, 01 áo khoác màu đen và toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng: 5,0424 gam đã được niêm phong số 1622/KL-KTHS có chữ ký ghi tên Phan Đình H, Nguyễn Đình H1 và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

- Đối với xe mô tô hiệu Honda Air blade biển số 60H1-199.50 là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Võ Ngọc D (anh trai bị cáo X) đã cho bị cáo X mượn xe đi công việc, do không biết bị cáo X sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả xe lại anh D là đúng quy định pháp luật.

Chị Võ Ngọc G đi cùng bị cáo X, do không biết việc bị cáo X mang theo ma túy nên không xem xét xử lý là đúng quy định pháp luật.

Đối với đối tượng tên B đã bán ma túy cho bị cáo Võ Ngọc X, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Võ Ngọc X phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Nhơn Trạch;
- Công an H. Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS H. Nhơn Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hường